

BÁO CÁO

V/v Tăng 10% lợi nhuận sau thuế quý III/2017 so với quý II/2016

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ mục a khoản 4 Điều 11 Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang báo cáo kết quả kinh doanh quý III/2017 như sau:

TT	Chi tiêu	Đvt	Quý 3/2017	Quý 3/2016	So sánh TH/CK Tăng (+), giảm (-)	
					Tỷ lệ (%)	Thành tiền
1	Sản lượng tiêu thụ					
1.1	Gạo		93.692,877	84.418,566	+10,99	9.274,311
a	Xuất khẩu		84.463,628	80.634,730		
	+ Thành phẩm	tấn	84.463,628	80.634,730	+4,75	3.828,898
b	Nội địa		9.229,249	3.783,836		
	+ Thành phẩm	tấn	7.233,839	1.343,296	438,51	5.890.543
	+ Phụ phẩm, lúa	tấn	1.995,410	2.440,540	-18,24	-445.130
1.2	Xăng dầu	Lít	7.005.129	5.507.684	+27,19	1.497.445
1.3	Cá cơm các loại		87,227	39,764	+119,36	47,463
	+ Xuất khẩu	tấn	67,430	19,132	+252,44	48,298
	+ Nội địa	tấn	19,797	20,632	+4,05	835
2	Doanh thu thuần	đồng	1.043.692.440.934	951.135.148.901	+ 9,73	92.557.292.033
3	Giá vốn hàng bán	đồng	980.528.076.888	872.202.346.111	+12,42	108.325.730.777
4	Lãi gộp	đồng	63.164.364.046	78.932.802.790	-19,98	-15.768.438.744
5	Doanh thu hoạt động TC	đồng	2.553.009.282	2.744.667.659	-6,98	-191.658.377
6	Chi phí tài chính, trong đó:	đồng	11.889.474.143	12.236.367.805	-2,83	-346.893.661
	Chi phí lãi vay	đồng	9.856.509.507	10.959.840.585	-10,07	-1.103.331.078
7	Chi phí bán hàng	đồng	40.449.899.948	55.083.845.844	-26,57	-14.633.945.896
8	Chi phí quản lý	đồng	6.996.508.716	11.446.251.395	-38,87	-4.449.742.679
9	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	đồng	6.381.490.521	2.911.005.405	+119,22	3.470.485.116
10	Thu nhập khác	đồng	1.150.285.306	1.135.260.614	+1,32	15.024.692
11	Chi phí khác	đồng	11.000.000	96.170.705	-88,56	-85.170.705
12	Lợi nhuận khác	đồng	1.139.285.306	1.039.089.909	+9,64	100.195.397
13	Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	7.520.775.827	3.950.095.314	90,39	3.570.680.513
14	Chi phí thuế TNDN	đồng	1.504.155.165	790.019.063	90,39	714.136.102
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	6.016.620.662	3.160.076.251	90,39	2.856.544.411

Thuyết minh: Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế quý III/2017 lãi 6,02 tỷ tăng 90,39% so cùng kỳ. Nguyên nhân tăng lợi nhuận sau thuế chủ yếu do:

1. Ngành lương thực:

- Hàng tồn kho 30/6/2017 chuyển sang với giá thấp.
- Sản lượng gạo bán ra các loại 93.692,877 tấn, tăng so với cùng kỳ 10,99%. Trong đó thị trường bán ra gạo thơm lớn 57.178,911 tấn và có hiệu quả cao.
- Công ty kiểm soát, cắt giảm chi phí, cụ thể: đơn giá chi phí giảm 297,96 đ/kg so cùng kỳ, trong đó chi phí bán hàng 415,61 đ/kg, giảm 224,5 đ/kg so cùng kỳ; chi phí quản lý 60,35 đ/kg giảm 55,30 đ/kg so cùng kỳ; chi phí tài chính 121,79 đ/kg, giảm 18,08 đ/kg so cùng kỳ.

2. Ngành xăng dầu

- Sản lượng xăng dầu bán ra các loại 7.005.129 lít, tăng so cùng kỳ 27,19%. Đơn giá chi phí giảm 58,48 đ/lít so cùng kỳ.

3. Ngành cá cơm:

- Sản lượng cá cơm bán ra các loại 87,227 tấn tăng so cùng kỳ 119,36%.

Trên đây là báo cáo thuyết minh nguyên nhân tăng lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Bạch Ngọc Văn